

**Kinh Đại Bát Nhã Ba La Mật Đa  
(Trọn bộ 24 tập)**

**Hán dịch: Tam Tạng Pháp Sư Huyền Trang  
Việt dịch: Hòa Thượng Thích Trí Nghiêm  
Khảo dịch: Hòa Thượng Thích Thiện Siêu  
Sàigòn - 1998**

--- o0o ---

**Tập 7  
Quyển Thứ 162  
Hội Thứ Nhất  
Phẩm So Lường Công Đức  
Thứ 30 - 60**

Lại nữa, Kiều Thi Ca! Nếu các thiện nam tử thiện nữ nhân, vì kẻ phát tâm Vô thượng Bồ đề tuyên nói Tịnh giới Ba la mật đa, tác lời như vậy: Thiện nam tử! Người nên tu Tịnh giới Ba la mật đa, chẳng nên quán tất cả hạnh Bồ Tát Ma ha tát hoặc thường hoặc vô thường. Vì có sao? Vì tất cả hạnh Bồ Tát Ma ha tát, tự tánh tất cả hạnh Bồ Tát Ma ha tát không. Tự tánh tất cả hạnh Bồ Tát Ma ha tát đây tức chẳng phải tự tánh. Nếu chẳng phải tự tánh tức Tịnh giới Ba la mật đa. Đối Tịnh giới Ba la mật đa đây, tất cả hạnh Bồ Tát ma ha tát chẳng khá được, thường vô thường kia cũng chẳng khá được. Sở vì sao? Vì trong đây hãy không có tất cả hạnh Bồ Tát ma ha tát thấy khá được, huống là có thường cùng vô thường kia. Nếu người năng tu tịnh giới như thế là tu Tịnh giới Ba la mật đa.

Lại tác lời này: Thiện nam tử! Người nên tu Tịnh giới Ba la mật đa, chẳng nên quán tất cả hạnh Bồ Tát ma ha tát hoặc vui hoặc khổ. Vì có sao? Vì tất cả hạnh Bồ Tát Ma ha tát, tự tánh tất cả hạnh Bồ Tát Ma ha tát không. Tự tánh tất cả hạnh Bồ Tát ma ha tát đây tức chẳng phải tự tánh. Nếu chẳng phải tự tánh tức Tịnh giới Ba la mật đa. Đối Tịnh giới Ba la mật đa đây, tất cả hạnh Bồ Tát ma ha tát chẳng khá được, vui cùng khổ kia cũng chẳng khá được. Sở vì sao? Vì trong đây hãy không có tất cả hạnh Bồ Tát ma ha tát thấy khá được, huống là có vui cùng khổ kia. Nếu người năng tu tịnh giới như thế là tu Tịnh giới Ba la mật đa.

Lại tác lời này: Thiện nam tử! Người nên tu An nhẫn Ba la mật đa, chẳng nên quán tất cả hạnh Bồ Tát Ma ha tát hoặc ngã hoặc vô ngã. Vì có sao? Vì tất cả hạnh Bồ Tát Ma ha tát, tự tánh tất cả hạnh Bồ Tát Ma ha tát không. Tự tánh tất cả hạnh Bồ Tát Ma ha tát đây cũng chẳng phải tự tánh. Nếu chẳng phải tự tánh tức Tịnh giới Ba la mật đa. Đối Tịnh giới Ba la mật đa đây, tất cả hạnh Bồ Tát ma ha tát chẳng khá được, ngã vô ngã kia cũng chẳng khá được. Sở vì sao? Vì trong đây hãy không có tất cả hạnh Bồ Tát Ma ha tát thấy khá được, huống là có ngã cùng vô ngã kia. Nếu người năng tu tịnh giới như thế là tu Tịnh giới Ba la mật đa.

Lại tác lời này: Thiện nam tử! Người nên tu Tịnh giới Ba la mật đa, chẳng nên quán tất cả hạnh Bồ Tát ma ha tát hoặc tịnh hoặc bất tịnh. Vì có sao? Vì tất cả hạnh Bồ Tát Ma ha tát, tự tánh tất cả hạnh Bồ Tát ma ha tát không. Tự tánh tất cả hạnh Bồ Tát Ma ha tát đây tức chẳng phải tự tánh. Nếu chẳng phải tự tánh tức Tịnh giới Ba la mật đa. Đối Tịnh giới Ba la mật đa đây, tất cả hạnh Bồ Tát ma ha tát chẳng khá được, tịnh bất tịnh kia cũng chẳng khá được. Sở vì sao? Vì trong đây hãy không có tất cả hạnh Bồ Tát ma ha tát thấy khá được, huống là có tịnh cùng bất tịnh kia. Nếu người năng tu tịnh giới như thế là tu Tịnh giới Ba la mật đa.

Kiều Thi Ca! Các thiện nam tử, thiện nữ nhân này tác những thuyết đây, đây là tuyên nói chơn chánh Tịnh giới Ba la mật đa.

Lại nữa, Kiều Thi Ca! Nếu các thiện nam tử thiện nữ nhân, vì kẻ phát tâm Vô thượng Bồ đề tuyên nói Tịnh giới Ba la mật đa, tác lời như vậy: Thiện nam tử! Người nên tu Tịnh giới Ba la mật đa, chẳng nên quán chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề hoặc thường hoặc vô thường. Vì có sao? Vì chư

**Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, tự tánh chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề không. Tự tánh chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề đây tức chẳng phải tự tánh. Nếu chẳng phải tự tánh tức Tịnh giới Ba la mật đa. Đối Tịnh giới Ba la mật đa đây, chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề chẳng khá được, thường vô thường kia cũng chẳng khá được. Sở vì sao? Vì trong đây hãy không có chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề thấy khá được, huống là có thường cùng vô thường kia. Nếu người năng tu tịnh giới như thế là tu Tịnh giới Ba la mật đa.**

**Lại tác lời này: Thiện nam tử! Ngươi nên tu Tịnh giới Ba la mật đa, chẳng nên quán chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề hoặc vui hoặc khổ. Vì có sao? Vì chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, tự tánh chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề không. Tự tánh chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề đây tức chẳng phải tự tánh. Nếu chẳng phải tự tánh tức Tịnh giới Ba la mật đa. Đối Tịnh giới Ba la mật đa đây, chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề chẳng khá được, vui cùng khổ kia cũng chẳng khá được. Sở vì sao? Vì trong đây hãy không có chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề thấy khá được, huống là có vui cùng khổ kia. Nếu người năng tu tịnh giới như thế là tu Tịnh giới Ba la mật đa.**

**Lại tác lời này: Thiện nam tử! Ngươi nên tu Tịnh giới Ba la mật đa, chẳng nên quán chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề hoặc ngã hoặc vô ngã. Vì có sao? Vì chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, tự tánh chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề không. Tự tánh chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề đây tức chẳng phải tự tánh. Nếu chẳng phải tự tánh tức Tịnh giới Ba la mật đa. Đối Tịnh giới Ba la mật đa đây, chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề chẳng khá được, vô ngã kia cũng chẳng khá được. Sở vì sao? Vì trong đây hãy không có chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề thấy khá được, huống là có ngã cùng vô ngã kia. Nếu người năng tu tịnh giới như thế là tu Tịnh giới Ba la mật đa.**

**Lại tác lời này: Thiện nam tử! Ngươi nên tu Tịnh giới Ba la mật đa, chẳng nên quán chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề hoặc tịnh hoặc bất tịnh. Vì có sao? Vì chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, tự tánh chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề không. Tự tánh chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề đây tức chẳng phải tự tánh. Nếu chẳng phải tự tánh tức Tịnh giới Ba la mật đa. Đối Tịnh giới Ba la mật đa đây, chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề chẳng khá được, tịnh bất tịnh kia cũng chẳng khá được. Sở vì sao? Vì trong đây hãy không có chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề thấy khá được, huống là có tịnh cùng bất tịnh kia. Nếu người năng tu tịnh giới như thế là tu Tịnh giới Ba la mật đa.**

**Khi ấy, Thiên Đế Thích lại thưa Phật rằng: Bạch Thế Tôn! Vì sao các thiện nam tử thiện nữ nhân thấy, nói vô sở đắc Bồ thí Ba la mật đa, gọi là nói chơn chánh Bồ thí Ba la mật đa?**

**Phật nói: Kiều Thi Ca! Nếu các thiện nam tử thiện nữ nhân vì kẻ phát tâm Vô thượng Bồ đề tuyên nói Bồ thí Ba la mật đa, tác lời như vậy: Thiện nam tử! Ngươi nên tu Bồ thí Ba la mật đa, chẳng nên quán sắc hoặc thường hoặc vô thường, chẳng nên quán thọ tưởng hành thức hoặc thường hoặc vô thường. Vì có sao? Vì sắc, tự tánh sắc không; thọ tưởng hành thức, tự tánh thọ tưởng hành thức không. Tự tánh sắc đây tức chẳng phải tự tánh, tự tánh thọ tưởng hành thức đây cũng chẳng phải tự tánh. Nếu chẳng phải tự tánh tức Bồ thí Ba la mật đa. Đối Bồ thí Ba la mật đa đây, sắc chẳng khá được, thường vô thường kia cũng chẳng khá được; thọ tưởng hành thức đều chẳng khá được, thường vô thường kia cũng chẳng khá được. Sở vì sao? Vì trong đây hãy không có sắc thấy khá được, huống là có thường cùng vô thường kia. Nếu người năng tu bồ thí như thế là tu Bồ thí Ba la mật đa.**

**Lại tác lời này: Thiện nam tử! Ngươi nên tu Bồ thí ba la mật đa, chẳng nên quán sắc hoặc vui hoặc khổ; chẳng nên quán thọ tưởng hành thức hoặc vui hoặc khổ. Vì có sao? Vì sắc, tự tánh sắc không; thọ tưởng hành thức, tự tánh thọ tưởng hành thức không. Tự tánh sắc đây tức chẳng phải tự tánh, tự tánh thọ tưởng hành thức đây cũng chẳng phải tự tánh. Nếu chẳng phải tự tánh tức Bồ thí Ba la mật đa. Đối Bồ thí Ba la mật đa đây, sắc chẳng khá được, vui cùng khổ kia cũng chẳng khá được; thọ tưởng hành thức đều chẳng khá được, vui cùng khổ kia cũng chẳng khá được. Sở vì sao? Vì trong đây hãy không có sắc thấy khá được, huống là có vui cùng khổ kia. Nếu người năng tu bồ thí như thế là tu Bồ thí Ba la mật đa.**

Lại tác lời này: Thiện nam tử! Ngươi nên tu Bồ thí Ba la mật đa, chẳng nên quán sắc hoặc ngã hoặc vô ngã; chẳng nên quán thọ tướng hành thức hoặc ngã hoặc vô ngã. Vì có sao? Vì sắc, tự tánh sắc không; thọ tướng hành thức, tự tánh thọ tướng hành thức không. Tự tánh sắc đây tức chẳng phải tự tánh, tự tánh thọ tướng hành thức đây cũng chẳng phải tự tánh. Nếu chẳng phải tự tánh tức Bồ thí Ba la mật đa. Đối Bồ thí Ba la mật đa đây, sắc chẳng khá được, ngã vô ngã kia cũng chẳng khá được; thọ tướng hành thức đều chẳng khá được, ngã vô ngã kia cũng chẳng khá được. Sở vì sao? Vì trong đây hãy không có sắc thấy khá được, hướng là có ngã cùng vô ngã kia. Nếu người năng tu bồ thí như thế là tu Bồ thí Ba la mật đa.

Lại tác lời này: Thiện nam tử! Ngươi nên tu Bồ thí Ba la mật đa, chẳng nên quán sắc hoặc tịnh hoặc bất tịnh; chẳng nên quán thọ tướng hành thức hoặc tịnh hoặc bất tịnh. Vì có sao? Vì sắc, tự tánh sắc không; thọ tướng hành thức, tự tánh thọ tướng hành thức không. Tự tánh sắc đây tức chẳng phải tự tánh, tự tánh thọ tướng hành thức đây cũng chẳng phải tự tánh. Nếu chẳng phải tự tánh tức Bồ thí Ba la mật đa. Đối Bồ thí Ba la mật đa đây, sắc chẳng khá được, tịnh bất tịnh kia cũng chẳng khá được; thọ tướng hành thức đều chẳng khá được, tịnh bất tịnh kia cũng chẳng khá được. Sở vì sao? Vì trong đây hãy không có sắc thấy khá được, hướng là có tịnh cùng bất tịnh kia. Nếu người năng tu bồ thí như thế là tu Bồ thí Ba la mật đa.

Kiều Thi Ca! Các thiện nam tử, thiện nữ nhân này tác những thuyết đây, đây là tuyên nói chơn chánh Bồ thí Ba la mật đa.

Lại nữa, Kiều Thi Ca! Nếu các thiện nam tử thiện nữ nhân, vì kẻ phát tâm Vô thượng Bồ đề tuyên nói Bồ thí Ba la mật đa, tác lời như vậy: Thiện nam tử! Ngươi nên tu Bồ thí Ba la mật đa, chẳng nên quán nhãn xứ hoặc thường hoặc vô thường; chẳng nên quán nhĩ tỷ thiết thân ý xứ hoặc thường hoặc vô thường. Vì có sao? Vì nhãn xứ, tự tánh nhãn xứ không; nhĩ tỷ thiết thân ý xứ, tự tánh nhĩ tỷ thiết thân ý xứ không. Tự tánh nhãn xứ đây tức chẳng phải tự tánh, tự tánh nhĩ tỷ thiết thân ý xứ đây cũng chẳng phải tự tánh. Nếu chẳng phải tự tánh tức Bồ thí Ba la mật đa. Đối Bồ thí Ba la mật đa đây, nhãn xứ chẳng khá được, thường vô thường kia cũng chẳng khá được; nhĩ tỷ thiết thân ý xứ đều chẳng khá được, thường vô thường kia cũng chẳng khá được. Sở vì sao? Vì trong đây hãy không có nhãn xứ thấy khá được, hướng là có thường cùng vô thường kia. Nếu người năng tu bồ thí như thế là tu Bồ thí Ba la mật đa.

Lại tác lời này: Thiện nam tử! Ngươi nên tu Bồ thí Ba la mật đa, chẳng nên quán nhãn xứ hoặc vui hoặc khổ; chẳng nên quán nhĩ tỷ thiết thân ý xứ hoặc vui hoặc khổ. Vì có sao? Vì nhãn xứ, tự tánh nhãn xứ không; nhĩ tỷ thiết thân ý xứ, tự tánh nhĩ tỷ thiết thân ý xứ không. Tự tánh nhãn xứ đây tức chẳng phải tự tánh, tự tánh nhĩ tỷ thiết thân ý xứ đây cũng chẳng phải tự tánh. Nếu chẳng phải tự tánh tức Bồ thí Ba la mật đa. Đối Bồ thí Ba la mật đa đây, nhãn xứ chẳng khá được, vui cùng khổ kia cũng chẳng khá được; nhĩ tỷ thiết thân ý xứ đều chẳng khá được, vui cùng khổ kia cũng chẳng khá được. Sở vì sao? Vì trong đây hãy không có nhãn xứ thấy khá được, hướng là có vui cùng khổ kia. Nếu người năng tu bồ thí như thế là tu Bồ thí Ba la mật đa.

Lại tác lời này: Thiện nam tử! Ngươi nên tu Bồ thí Ba la mật đa, chẳng nên quán nhãn xứ hoặc ngã hoặc vô ngã; chẳng nên quán nhĩ tỷ thiết thân ý xứ hoặc ngã hoặc vô ngã. Vì có sao? Vì nhãn xứ, tự tánh nhãn xứ không; nhĩ tỷ thiết thân ý xứ, tự tánh nhĩ tỷ thiết thân ý xứ không. Tự tánh nhãn xứ đây tức chẳng phải tự tánh, tự tánh nhĩ tỷ thiết thân ý xứ đây cũng chẳng phải tự tánh. Nếu chẳng phải tự tánh tức Bồ thí Ba la mật đa. Đối Bồ thí Ba la mật đa đây, nhãn xứ chẳng khá được, ngã vô ngã kia cũng chẳng khá được; nhĩ tỷ thiết thân ý xứ đều chẳng khá được, ngã vô ngã kia cũng chẳng khá được. Sở vì sao? Vì trong đây hãy không có nhãn xứ thấy khá được, hướng là có ngã cùng vô ngã kia. Nếu người năng tu bồ thí như thế là tu Bồ thí Ba la mật đa.

Lại tác lời này: Thiện nam tử! Ngươi nên tu Bồ thí Ba la mật đa, chẳng nên quán nhãn xứ hoặc tịnh hoặc bất tịnh; chẳng nên quán nhĩ tỷ thiết thân ý xứ hoặc tịnh hoặc bất tịnh. Vì có sao? Vì nhãn xứ, tự tánh nhãn xứ không; nhĩ tỷ thiết thân ý xứ, tự tánh nhĩ tỷ thiết thân ý xứ không. Tự tánh nhãn xứ đây tức chẳng phải tự tánh, tự tánh nhĩ tỷ thiết thân ý xứ đây cũng chẳng phải tự tánh. Nếu chẳng phải tự tánh tức Bồ thí Ba la mật đa. Đối Bồ thí Ba la mật đa đây, nhãn xứ chẳng khá được, tịnh bất

tịnh kia cũng chẳng khá được; nhĩ tử thiệt thân ý xứ đều chẳng khá được, tịnh bất tịnh kia cũng chẳng khá được. Sở vì sao? Vì trong đây hãy không có nhãn xứ thấy khá được, huống là có tịnh cùng bất tịnh kia. Nếu người năng tu bố thí như thế là tu Bồ thí Ba la mật đa.

Kiều Thi Ca! Các thiện nam tử, thiện nữ nhân này tác những thuyết đây, đây là tuyên nói chơn chánh Bồ thí Ba la mật đa.

Lại nữa, Kiều Thi Ca! Nếu các thiện nam tử thiện nữ nhân, vì kẻ phát tâm Vô thượng Bồ đề tuyên nói Bồ thí Ba la mật đa, tác lời như vậy: Thiện nam tử! Ngươi nên tu Bồ thí Ba la mật đa, chẳng nên quán sắc xứ hoặc thường hoặc vô thường; chẳng nên quán thanh hương vị xúc pháp xứ hoặc thường hoặc vô thường. Vì có sao? Vì sắc xứ, tự tánh sắc xứ không; thanh hương vị xúc pháp xứ, tự tánh thanh hương vị xúc pháp xứ không không. Tự tánh sắc xứ đây tức chẳng phải tự tánh, tự tánh thanh hương vị xúc pháp xứ đây cũng chẳng phải tự tánh. Nếu chẳng phải tự tánh tức Bồ thí Ba la mật đa. Đối Bồ thí Ba la mật đa đây, sắc xứ chẳng khá được, thường vô thường kia cũng chẳng khá được; thanh hương vị xúc pháp xứ chẳng khá được, thường vô thường kia cũng chẳng khá được. Sở vì sao? Vì trong đây hãy không có sắc xứ thấy khá được, huống là có thường cùng vô thường kia. Nếu người năng tu bố thí như thế là tu Bồ thí Ba la mật đa.

Lại tác lời này: Thiện nam tử! Ngươi nên tu Bồ thí Ba la mật đa, chẳng nên quán sắc xứ hoặc vui hoặc khổ; chẳng nên quán thanh hương vị xúc pháp xứ hoặc vui hoặc khổ. Vì có sao? Vì sắc xứ, tự tánh sắc xứ không; thanh hương vị xúc pháp xứ, tự tánh thanh hương vị xúc pháp xứ. Tự tánh sắc xứ đây tức chẳng phải tự tánh, tự tánh thanh hương vị xúc pháp xứ đây cũng chẳng phải tự tánh. Nếu chẳng phải tự tánh tức Bồ thí Ba la mật đa. Đối Bồ thí Ba la mật đa đây, sắc xứ chẳng khá được, vui cùng khổ kia cũng chẳng khá được; thanh hương vị xúc pháp xứ chẳng khá được, vui cùng khổ kia cũng chẳng khá được. Sở vì sao? Vì trong đây hãy không có sắc xứ thấy khá được, huống là có vui cùng khổ kia. Nếu người năng tu bố thí như thế là tu Bồ thí Ba la mật đa.

Lại tác lời này: Thiện nam tử! Ngươi nên tu Bồ thí Ba la mật đa, chẳng nên quán sắc xứ hoặc ngã hoặc vô ngã; chẳng nên quán thanh hương vị xúc pháp xứ hoặc ngã hoặc vô ngã. Vì có sao? Vì sắc xứ, tự tánh sắc xứ không; thanh hương vị xúc pháp xứ, tự tánh thanh hương vị xúc pháp xứ không. Tự tánh sắc xứ đây tức chẳng phải tự tánh, tự tánh thanh hương vị xúc pháp xứ đây cũng chẳng phải tự tánh. Nếu chẳng phải tự tánh tức Bồ thí Ba la mật đa. Đối Bồ thí Ba la mật đa đây, sắc xứ chẳng khá được, ngã vô ngã kia cũng chẳng khá được; thanh hương vị xúc pháp xứ đều chẳng khá được, ngã vô ngã kia cũng chẳng khá được. Sở vì sao? Vì trong đây hãy không có sắc xứ thấy khá được, huống là có ngã cùng vô ngã kia. Nếu người năng tu bố thí như thế là tu Bồ thí Ba la mật đa.

Lại tác lời này: Thiện nam tử! Ngươi nên tu Bồ thí Ba la mật đa, chẳng nên quán sắc xứ hoặc tịnh hoặc bất tịnh; chẳng nên quán thanh hương vị xúc pháp xứ hoặc tịnh hoặc bất tịnh. Vì có sao? Vì sắc xứ, tự tánh sắc xứ không; thanh hương vị xúc pháp xứ, tự tánh thanh hương vị xúc pháp xứ không. Tự tánh sắc xứ đây tức chẳng phải tự tánh, tự tánh thanh hương vị xúc pháp xứ đây cũng chẳng phải tự tánh. Nếu chẳng phải tự tánh tức Bồ thí Ba la mật đa. Đối Bồ thí Ba la mật đa đây, sắc xứ chẳng khá được, tịnh bất tịnh kia cũng chẳng khá được; thanh hương vị xúc pháp xứ đều chẳng khá được, tịnh bất tịnh kia cũng chẳng khá được. Sở vì sao? Vì trong đây hãy không có sắc xứ thấy khá được, huống là có tịnh cùng bất tịnh kia. Nếu người năng tu bố thí như thế là tu Bồ thí Ba la mật đa.

Kiều Thi Ca! Các thiện nam tử, thiện nữ nhân này tác những thuyết đây, đây là tuyên nói chơn chánh Bồ thí Ba la mật đa.

Lại nữa, Kiều Thi Ca! Nếu các thiện nam tử thiện nữ nhân, vì kẻ phát tâm Vô thượng Bồ đề tuyên nói Bồ thí Ba la mật đa, tác lời như vậy: Thiện nam tử! Ngươi nên tu Bồ thí Ba la mật đa, chẳng nên quán nhãn giới hoặc thường hoặc vô thường; chẳng nên quán sắc giới, nhãn thức giới và nhãn xúc, nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ hoặc thường hoặc vô thường. Vì có sao? Vì nhãn giới, tự tánh nhãn giới không; sắc giới, nhãn thức giới và nhãn xúc, nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ, tự tánh sắc giới cho đến nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ không. Tự tánh nhãn giới đây tức chẳng phải tự tánh, tự tánh sắc giới cho đến nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ đây cũng chẳng phải tự tánh. Nếu chẳng

phải tự tánh tức Bồ thí Ba la mật đa. Đối Bồ thí Ba la mật đa đây, nhãn giới chẳng khá được, thường vô thường kia cũng chẳng khá được; sắc giới cho đến nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ đều chẳng khá được, thường vô thường kia cũng chẳng khá được. Sở vì sao? Vì trong đây hãy không có nhãn giới thấy khá được, huống là có thường cùng vô thường kia. Nếu người năng tu bố thí như thế là tu Bồ thí Ba la mật đa.

Lại tác lời này: Thiện nam tử! Người nên tu Bồ thí Ba la mật đa, chẳng nên quán nhãn giới hoặc vui hoặc khổ; chẳng nên quán sắc giới, nhãn thức giới và nhãn xúc, nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ hoặc vui hoặc khổ. Vì có sao? Vì nhãn giới, tự tánh nhãn giới không; sắc giới, nhãn thức giới và nhãn xúc, nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ, tự tánh sắc giới cho đến nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ không. Tự tánh nhãn giới đây tức chẳng phải tự tánh, tự tánh sắc giới cho đến nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ đây cũng chẳng phải tự tánh. Nếu chẳng phải tự tánh tức Bồ thí Ba la mật đa. Đối Bồ thí Ba la mật đa đây, nhãn giới chẳng khá được, vui cùng khổ kia cũng chẳng khá được; sắc giới cho đến nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ đều chẳng khá được, vui cùng khổ kia cũng chẳng khá được. Sở vì sao? Vì trong đây hãy không có nhãn giới thấy khá được, huống là có vui cùng khổ kia. Nếu người năng tu bố thí như thế là tu Bồ thí Ba la mật đa.

Lại tác lời này: Thiện nam tử! Người nên tu Bồ thí Ba la mật đa, chẳng nên quán nhãn giới hoặc ngã hoặc vô ngã; chẳng nên quán sắc giới, nhãn thức giới và nhãn xúc, nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ hoặc ngã hoặc vô ngã. Vì có sao? Vì nhãn giới, tự tánh nhãn giới không; sắc giới, nhãn thức giới và nhãn xúc, nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ, tự tánh sắc giới cho đến nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ không. Tự tánh nhãn giới đây tức chẳng phải tự tánh, tự tánh sắc giới cho đến nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ đây cũng chẳng phải tự tánh. Nếu chẳng phải tự tánh tức Bồ thí Ba la mật đa. Đối Bồ thí Ba la mật đa đây, nhãn giới chẳng khá được, ngã vô ngã kia cũng chẳng khá được; sắc giới cho đến nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ đều chẳng khá được, ngã vô ngã kia cũng chẳng khá được. Sở vì sao? Vì trong đây hãy không có nhãn giới thấy khá được, huống là có ngã cùng vô ngã kia. Nếu người năng tu bố thí như thế là tu Bồ thí Ba la mật đa.

Lại tác lời này: Thiện nam tử! Người nên tu Bồ thí Ba la mật đa, chẳng nên quán nhãn giới hoặc tịnh hoặc bất tịnh; chẳng nên quán sắc giới, nhãn thức giới và nhãn xúc, nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ hoặc tịnh hoặc bất tịnh. Vì có sao? Vì nhãn giới, tự tánh nhãn giới không; sắc giới, nhãn thức giới và nhãn xúc, nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ, tự tánh sắc giới cho đến nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ không. Tự tánh nhãn giới đây tức chẳng phải tự tánh, tự tánh sắc giới cho đến nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ đây cũng chẳng phải tự tánh. Nếu chẳng phải tự tánh tức Bồ thí Ba la mật đa. Đối Bồ thí Ba la mật đa đây, nhãn giới chẳng khá được, tịnh bất tịnh kia cũng chẳng khá được; sắc giới cho đến nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ đều chẳng khá được, tịnh bất tịnh kia cũng chẳng khá được. Sở vì sao? Vì trong đây hãy không có nhãn giới thấy khá được, huống là có tịnh cùng bất tịnh kia. Nếu người năng tu bố thí như thế là tu Bồ thí Ba la mật đa.

Kiều Thi Ca! Các thiện nam tử, thiện nữ nhân này tác những thuyết đây, đây là tuyên nói chơn chánh Bồ thí Ba la mật đa.

Lại nữa, Kiều Thi Ca! Nếu các thiện nam tử thiện nữ nhân, vì kẻ phát tâm Vô thượng Bồ đề tuyên nói Bồ thí Ba la mật đa, tác lời như vậy: Thiện nam tử! Người nên tu Bồ thí Ba la mật đa, chẳng nên quán nhĩ giới hoặc thường hoặc vô thường; chẳng nên quán thanh giới, nhĩ thức giới và nhĩ xúc, nhĩ xúc làm duyên sanh ra các thọ hoặc thường hoặc vô thường. Vì có sao? Vì nhĩ giới, tự tánh nhĩ giới không; thanh giới, nhĩ thức giới và nhĩ xúc, nhĩ xúc làm duyên sanh ra các thọ, tự tánh thanh giới cho đến nhĩ xúc làm duyên sanh ra các thọ không. Tự tánh nhĩ xúc đây tức chẳng phải tự tánh, tự tánh thanh giới cho đến nhĩ xúc làm duyên sanh ra các thọ đây cũng chẳng phải tự tánh. Nếu chẳng phải tự tánh tức Bồ thí Ba la mật đa. Đối Bồ thí Ba la mật đa đây, nhĩ giới chẳng khá được, thường vô thường kia đều cũng chẳng khá được; thanh giới cho đến nhĩ xúc làm duyên sanh ra các thọ đều chẳng khá được, thường vô thường kia cũng chẳng khá được. Sở vì sao? Vì trong đây hãy không có nhĩ giới thấy khá được, huống là có thường cùng vô thường kia. Nếu người năng tu bố thí như thế là tu Bồ thí Ba la mật đa.

Lại tác lời này: Thiện nam tử! Người nên tu Bồ thí Ba la mật đa, chẳng nên quán nhĩ xúc hoặc vui hoặc khổ; chẳng nên quán thanh giới, nhĩ thức giới và nhĩ xúc, nhĩ xúc làm duyên sanh ra các thọ hoặc vui hoặc khổ. Vì có sao? Vì nhĩ xúc, tự tánh nhĩ xúc không; thanh giới, nhĩ thức giới và nhĩ xúc, nhĩ xúc làm duyên sanh ra các thọ, tự tánh thanh giới cho đến nhĩ xúc làm duyên sanh ra các thọ không. Tự tánh nhĩ xúc đây tức chẳng phải tự tánh, tự tánh thanh giới cho đến nhĩ xúc làm duyên sanh ra các thọ đây cũng chẳng phải tự tánh. Nếu chẳng phải tự tánh tức Bồ thí Ba la mật đa. Đối Bồ thí Ba la mật đa đây, nhĩ xúc chẳng khá được, vui cùng khổ kia cũng chẳng khá được; thanh giới cho đến nhĩ xúc làm duyên sanh ra các thọ đều chẳng khá được, vui cùng khổ kia cũng chẳng khá được. Sở vì sao? Vì trong đây hãy không có nhĩ xúc thấy khá được, huống là có vui cùng khổ kia. Nếu người năng tu Bồ thí như thế là tu Bồ thí Ba la mật đa.

Lại tác lời này: Thiện nam tử! Người nên tu Bồ thí Ba la mật đa, chẳng nên quán nhĩ xúc hoặc ngã hoặc vô ngã; chẳng nên quán thanh giới, nhĩ thức giới và nhĩ xúc, nhĩ xúc làm duyên sanh ra các thọ hoặc ngã hoặc vô ngã. Vì có sao? Vì nhĩ xúc, tự tánh nhĩ xúc không; thanh giới, nhĩ thức giới và nhĩ xúc, nhĩ xúc làm duyên sanh ra các thọ, tự tánh thanh giới cho đến nhĩ xúc làm duyên sanh ra các thọ không. Tự tánh nhĩ xúc đây tức chẳng phải tự tánh, tự tánh thanh giới cho đến nhĩ xúc làm duyên sanh ra các thọ đây cũng chẳng phải tự tánh. Nếu chẳng phải tự tánh tức Bồ thí Ba la mật đa. Đối Bồ thí Ba la mật đa đây, nhĩ xúc chẳng khá được, ngã vô ngã kia cũng chẳng khá được; thanh giới cho đến nhĩ xúc làm duyên sanh ra các thọ đều chẳng khá được, ngã vô ngã kia cũng chẳng khá được. Sở vì sao? Vì trong đây hãy không có nhĩ xúc thấy khá được, huống là có ngã cùng vô ngã kia. Nếu người năng tu Bồ thí như thế là tu Bồ thí Ba la mật đa.

Lại tác lời này: Thiện nam tử! Người nên tu Bồ thí Ba la mật đa, chẳng nên quán nhĩ giới hoặc tịnh hoặc bất tịnh; chẳng nên quán thanh giới, nhĩ thức giới và nhĩ xúc, nhĩ xúc làm duyên sanh ra các thọ hoặc tịnh hoặc bất tịnh. Vì có sao? Vì nhĩ giới, tự tánh nhĩ giới không; thanh giới, nhĩ thức giới và nhĩ xúc, nhĩ xúc làm duyên sanh ra các thọ, tự tánh thanh giới cho đến nhĩ xúc làm duyên sanh ra các thọ không. Tự tánh nhĩ giới đây tức chẳng phải tự tánh, tự tánh thanh giới cho đến nhĩ xúc làm duyên sanh ra các thọ đây cũng chẳng phải tự tánh. Nếu chẳng phải tự tánh tức Bồ thí Ba la mật đa. Đối Bồ thí Ba la mật đa đây, nhĩ giới chẳng khá được, tịnh bất tịnh kia cũng chẳng khá được; thanh giới cho đến nhĩ xúc làm duyên sanh ra các thọ đều chẳng khá được, tịnh bất tịnh kia cũng chẳng khá được. Sở vì sao? Vì trong đây hãy không có nhĩ giới thấy khá được, huống là có tịnh cùng bất tịnh kia. Nếu người năng tu Bồ thí như thế là tu Bồ thí Ba la mật đa.

Kiều Thi Ca! Các thiện nam tử, thiện nữ nhân này tác những thuyết đây, đây là tuyên nói chơn chánh Bồ thí Ba la mật đa.

Lại nữa, Kiều Thi Ca! Nếu các thiện nam tử thiện nữ nhân, vì kế phát tâm Vô thượng Bồ đề tuyên nói Bồ thí Ba la mật đa, tác lời như vậy: Thiện nam tử! Người nên tu Bồ thí Ba la mật đa, chẳng nên quán tỷ giới hoặc thường hoặc vô thường; chẳng nên quán hương giới, tỷ thức giới và tỷ xúc, tỷ xúc làm duyên sanh ra các thọ hoặc thường hoặc vô thường. Vì có sao? Vì tỷ giới, tự tánh tỷ giới không; hương giới tỷ thức giới và tỷ xúc, tỷ xúc làm duyên sanh ra các thọ, tự tánh hương giới cho đến tỷ xúc làm duyên sanh ra các thọ không. Tự tánh tỷ giới đây tức chẳng phải tự tánh, tự tánh hương giới cho đến tỷ xúc làm duyên sanh ra các thọ đây cũng chẳng phải tự tánh. Nếu chẳng phải tự tánh tức Bồ thí Ba la mật đa. Đối Bồ thí Ba la mật đa đây, tỷ giới chẳng khá được, thường vô thường kia cũng chẳng khá được; hương giới cho đến tỷ xúc làm duyên sanh ra các thọ đều chẳng khá được, thường vô thường kia cũng chẳng khá được. Sở vì sao? Vì trong đây hãy không có tỷ giới thấy khá được, huống là có thường cùng vô thường kia. Nếu người năng tu Bồ thí như thế là tu Bồ thí Ba la mật đa.

Lại tác lời này: Thiện nam tử! Người nên tu Bồ thí Ba la mật đa, chẳng nên quán tỷ giới hoặc vui hoặc khổ; chẳng nên quán hương giới, tỷ thức giới và tỷ xúc, tỷ xúc làm duyên sanh ra các thọ hoặc vui hoặc khổ. Vì có sao? Vì tỷ giới, tự tánh tỷ giới không; hương giới, tỷ thức giới và tỷ xúc, tỷ xúc làm duyên sanh ra các thọ, tự tánh hương giới cho đến tỷ xúc làm duyên sanh ra các thọ không. Tự tánh tỷ giới đây tức chẳng phải tự tánh, tự tánh hương giới cho đến tỷ xúc làm duyên sanh ra các thọ đây cũng chẳng phải tự tánh. Nếu chẳng phải tự tánh tức Bồ thí Ba la mật đa. Đối Bồ thí Ba la mật đa đây, tỷ giới chẳng khá được, vui cùng khổ kia cũng chẳng khá được; hương giới cho đến tỷ xúc làm

duyên sanh ra các thọ đều chẳng khá được, vui cùng khổ kia cũng chẳng khá được. Sở vì sao? Vì trong đây hãy không có tỷ giới thấy khá được, huống là có vui cùng khổ kia. Nếu người năng tu bố thí như thế là tu Bồ thí Ba la mật đa.

Lại tác lời này: Thiện nam tử! Người nên tu Bồ thí Ba la mật đa, chẳng nên quán tỷ giới hoặc ngã hoặc vô ngã; chẳng nên quán hương giới, tỷ thức giới và tỷ xúc, tỷ xúc làm duyên sanh ra các thọ hoặc ngã hoặc vô ngã. Vì có sao? Vì tỷ giới, tự tánh tỷ giới không; hương giới, tỷ thức giới và tỷ xúc, tỷ xúc làm duyên sanh ra các thọ; tự tánh hương giới cho đến tỷ xúc làm duyên sanh ra các thọ không. Tự tánh tỷ giới đây tức chẳng phải tự tánh, tự tánh hương giới cho đến tỷ xúc làm duyên sanh ra các thọ đây cũng chẳng phải tự tánh. Nếu chẳng phải tự tánh tức Bồ thí Ba la mật đa. Đối Bồ thí Ba la mật đa đây, tỷ giới chẳng khá được, ngã vô ngã kia cũng chẳng khá được; hương giới cho đến tỷ xúc làm duyên sanh ra các thọ đều chẳng khá được, ngã vô ngã kia cũng chẳng khá được. Sở vì sao? Vì trong đây hãy không có tỷ giới thấy khá được, huống là có ngã cùng vô ngã kia. Nếu người năng tu bố thí như thế là tu Bồ thí Ba la mật đa.

Lại tác lời này: Thiện nam tử! Người nên tu Bồ thí Ba la mật đa, chẳng nên quán tỷ giới hoặc tịnh hoặc bất tịnh; chẳng nên quán hương giới, tỷ thức giới và tỷ xúc, tỷ xúc làm duyên sanh ra các thọ hoặc tịnh hoặc bất tịnh. Vì có sao? Vì tỷ giới, tự tánh tỷ giới không; hương giới, tỷ thức giới và tỷ xúc, tỷ xúc làm duyên sanh ra các thọ, tự tánh hương giới cho đến tỷ xúc làm duyên sanh ra các thọ không. Tự tánh tỷ giới đây tức chẳng phải tự tánh, tự tánh hương giới cho đến tỷ xúc làm duyên sanh ra các thọ đây cũng chẳng phải tự tánh. Nếu chẳng phải tự tánh tức Bồ thí Ba la mật đa. Đối Bồ thí Ba la mật đa đây, tỷ giới chẳng khá được, tịnh bất tịnh kia cũng chẳng khá được; hương giới cho đến tỷ xúc làm duyên sanh ra các thọ đều chẳng khá được, tịnh bất tịnh kia cũng chẳng khá được. Sở vì sao? Vì trong đây hãy không có tỷ giới thấy khá được, huống là có tịnh cùng bất tịnh kia. Nếu người năng tu bố thí như thế là tu Bồ thí Ba la mật đa.

Kiều Thi Ca! Các thiện nam tử, thiện nữ nhân này tác những thuyết đây, đây là tuyên nói chơn chánh Bồ thí Ba la mật đa.

Lại nữa, Kiều Thi Ca! Nếu các thiện nam tử thiện nữ nhân, vì kể phát tâm Vô thượng Bồ đề tuyên nói Bồ thí Ba la mật đa, tác lời như vậy: Thiện nam tử! Người nên tu Bồ thí Ba la mật đa, chẳng nên quán thiệt giới hoặc thường hoặc vô thường; chẳng nên quán vị giới, thiệt thức giới và thiệt xúc, thiệt xúc làm duyên sanh ra các thọ hoặc thường hoặc vô thường. Vì có sao? Vì thiệt giới, tự tánh thiệt giới không; vị giới, thiệt thức giới và thiệt xúc, thiệt xúc làm duyên sanh ra các thọ, tự tánh vị giới cho đến thiệt xúc làm duyên sanh ra các thọ đây cũng chẳng phải tự tánh. Nếu chẳng phải tự tánh tức Bồ thí Ba la mật đa. Đối Bồ thí Ba la mật đa đây, thiệt giới chẳng khá được, thường vô thường kia cũng chẳng khá được; vị giới cho đến thiệt xúc làm duyên sanh ra các thọ đều chẳng khá được, thường vô thường kia cũng chẳng khá được. Sở vì sao? Vì trong đây hãy không có thiệt giới thấy khá được, huống là có thường cùng vô thường kia. Nếu người năng tu bố thí như thế là tu Bồ thí Ba la mật đa.

Lại tác lời này: Thiện nam tử! Người nên tu Bồ thí Ba la mật đa, chẳng nên quán thiệt giới hoặc vui hoặc khổ; chẳng nên quán vị giới, thiệt thức giới và thiệt xúc, thiệt xúc làm duyên sanh ra các thọ hoặc vui hoặc khổ. Vì có sao? Vì thiệt giới, tự tánh thiệt giới không; vị giới, thiệt thức giới và thiệt xúc, thiệt xúc làm duyên sanh ra các thọ, tự tánh vị giới cho đến thiệt xúc làm duyên sanh ra các thọ không. Tự tánh thiệt giới đây tức chẳng phải tự tánh, tự tánh vị giới cho đến thiệt xúc làm duyên sanh ra các thọ đây cũng chẳng phải tự tánh. Nếu chẳng phải tự tánh tức Bồ thí Ba la mật đa. Đối Bồ thí Ba la mật đa đây, thiệt giới chẳng khá được, vui cùng khổ kia cũng chẳng khá được; vị giới cho đến thiệt xúc làm duyên sanh ra các thọ đều chẳng khá được, vui cùng khổ kia cũng chẳng khá được. Sở vì sao? Vì trong đây hãy không có thiệt giới thấy khá được, huống là có vui cùng khổ kia. Nếu người năng tu bố thí như thế là tu Bồ thí Ba la mật đa.

Lại tác lời này: Thiện nam tử! Người nên tu Bồ thí Ba la mật đa, chẳng nên quán thiệt giới hoặc ngã hoặc vô ngã; chẳng nên quán vị giới, thiệt thức giới và thiệt xúc, thiệt xúc làm duyên sanh ra các thọ

hoặc ngã hoặc vô ngã. Vì có sao? Vì thiệt giới, tự tánh thiệt giới không; vị giới, thiệt thức giới và thiệt xúc, thiệt xúc làm duyên sanh ra các thọ; tự tánh vị giới cho đến thiệt xúc làm duyên sanh ra các thọ không. Tự tánh thiệt giới đây tức chẳng phải tự tánh, tự tánh vị giới cho đến thiệt xúc làm duyên sanh ra các thọ đây cũng chẳng phải tự tánh. Nếu chẳng phải tự tánh tức Bồ thí Ba la mật đa. Đối Bồ thí Ba la mật đa đây, thiệt giới chẳng khá được, ngã vô ngã kia cũng chẳng khá được; vị giới cho đến thiệt xúc làm duyên sanh ra các thọ đều chẳng khá được, ngã vô ngã kia cũng chẳng khá được. Sở vì sao? Vì trong đây hãy không có thiệt giới thấy khá được, huống là có ngã cùng vô ngã kia. Nếu người năng tu bồ thí như thế là tu Bồ thí Ba la mật đa.

Lại tác lời này: Thiện nam tử! Người nên tu Bồ thí Ba la mật đa, chẳng nên quán thiệt giới hoặc tịnh hoặc bất tịnh; chẳng nên quán vị giới, thiệt thức giới và thiệt xúc, thiệt xúc làm duyên sanh ra các thọ hoặc tịnh hoặc bất tịnh. Vì có sao? Vì thiệt giới, tự tánh thiệt giới không; vị giới, thiệt thức giới và thiệt xúc, thiệt xúc làm duyên sanh ra các thọ, tự tánh vị giới cho đến thiệt xúc làm duyên sanh ra các thọ không. Tự tánh thiệt giới đây tức chẳng phải tự tánh, tự tánh vị giới cho đến thiệt xúc làm duyên sanh ra các thọ đây cũng chẳng phải tự tánh. Nếu chẳng phải tự tánh tức Bồ thí Ba la mật đa. Đối Bồ thí Ba la mật đa đây, thiệt giới chẳng khá được, tịnh bất tịnh kia cũng chẳng khá được; vị giới cho đến thiệt xúc làm duyên sanh ra các thọ đều chẳng khá được, tịnh bất tịnh kia cũng chẳng khá được. Sở vì sao? Vì trong đây hãy không có thiệt giới thấy khá được, huống là có tịnh cùng bất tịnh kia. Nếu người năng tu bồ thí như thế là tu Bồ thí Ba la mật đa.

Kiều Thi Ca! Các thiện nam tử, thiện nữ nhân này tác những thuyết đây, đây là tuyên nói chơn chánh Bồ thí Ba la mật đa.

--- o0o ---